



**LỊCH THI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG - KHÓA 2020 (C1)**

| ST T | Lớp học                 | Mã học phần | Nhóm | Sĩ số | Môn thi                                           | Thứ | Ngày thi   | Thời gian thi | Giờ thi | Hình thức thi | Link văn đáp<br>(SV xem trên trang cá nhân) |
|------|-------------------------|-------------|------|-------|---------------------------------------------------|-----|------------|---------------|---------|---------------|---------------------------------------------|
| 1    | 20C1-CTM1               | 0211001234  | 1    | 46    | Máy cắt kim loại                                  | 2   | 11/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 2    | 20C1-CKL1;<br>20C1-CTM2 | 0211001234  | 2    | 60    | Máy cắt kim loại                                  | 2   | 11/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 3    | 20C1-CTM3               | 0211001234  | 3    | 26    | Máy cắt kim loại                                  | 2   | 11/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 4    | 20C1-CCK1               | 0211001234  | 4    | 46    | Máy cắt kim loại                                  | 2   | 11/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 5    | 20C1-CCK2               | 0211001234  | 5    | 49    | Máy cắt kim loại                                  | 3   | 12/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 6    | 20C1-CCK3               | 0211001234  | 6    | 48    | Máy cắt kim loại                                  | 3   | 12/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 7    | 20C1-CCK4               | 0211001234  | 7    | 42    | Máy cắt kim loại                                  | 3   | 12/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 8    | 20C1-CCK5               | 0211001234  | 8    | 44    | Máy cắt kim loại                                  | 3   | 12/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|      |                         |             |      |       |                                                   |     |            |               |         |               |                                             |
| 1    | 20C1-CTM1               | 0211000273  | 1    | 46    | Nguyên lý cắt kim loại                            | 4   | 13/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 2    | 20C1-CTM3               | 0211000273  | 2    | 26    | Nguyên lý cắt kim loại                            | 4   | 13/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|      |                         |             |      |       |                                                   |     |            |               |         |               |                                             |
| 1    | 20C1-CCK2               | 0211000780  | 1    | 49    | Trang bị điện trong máy cắt kim loại              | 5   | 14/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 2    | 20C1-CCK3               | 0211000780  | 2    | 48    | Trang bị điện trong máy cắt kim loại              | 5   | 14/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 3    | 20C1-CCK4               | 0211000780  | 3    | 42    | Trang bị điện trong máy cắt kim loại              | 5   | 14/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 4    | 20C1-CCK5               | 0211000780  | 4    | 44    | Trang bị điện trong máy cắt kim loại              | 5   | 14/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 5    | 20C1-CTM1               | 0211000780  | 5    | 46    | Trang bị điện trong máy cắt kim loại              | 6   | 15/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 6    | 20C1-CTM3               | 0211000780  | 6    | 26    | Trang bị điện trong máy cắt kim loại              | 6   | 15/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 7    | 20C1-CKL1;<br>20C1-CTM2 | 0211000780  | 7    | 60    | Trang bị điện trong máy cắt kim loại              | 6   | 15/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 8    | 20C1-CCK1               | 0211000780  | 8    | 46    | Trang bị điện trong máy cắt kim loại              | 6   | 15/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|      |                         |             |      |       |                                                   |     |            |               |         |               |                                             |
| 1    | 20C1-BCN1               | 0211001464  |      | 22    | Trang bị điện trong hệ thống thiết bị công nghiệp | 4   | 13/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
|      |                         |             |      |       |                                                   |     |            |               |         |               |                                             |
| 1    | 20C1-CĐT                | 0211001412  |      | 61    | Công nghệ chế tạo máy                             | 4   | 13/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|      |                         |             |      |       |                                                   |     |            |               |         |               |                                             |
| 1    | 20C1-KXD1               | 0211001803  |      | 28    | Vật liệu xây dựng                                 | 4   | 13/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|      |                         |             |      |       |                                                   |     |            |               |         |               |                                             |
| 1    | 20C1-NNA1               | 0211000969  |      | 56    | Ngữ âm và âm vị học                               | 5   | 14/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 2    | 20C1-NNA1               | 0211002473  |      | 56    | Tiếng Hoa                                         | 7   | 16/10/2021 |               | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|      |                         |             |      |       |                                                   |     |            |               |         |               |                                             |
| 1    | 20C1-CTM1               | 0211002027  | 1    | 46    | Tiếng Anh 1                                       | 2   | 18/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 2    | 20C1-ĐĐT1               | 0211002027  | 2    | 55    | Tiếng Anh 1                                       | 2   | 18/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 3    | 20C1-ĐCN1               | 0211002027  | 3    | 49    | Tiếng Anh 1                                       | 2   | 18/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 4    | 20C1-CNM1;<br>20C1-KLB1 | 0211002027  | 4    | 38    | Tiếng Anh 1                                       | 2   | 18/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 5    | 20C1-TĐH1               | 0211002027  | 5    | 41    | Tiếng Anh 1                                       | 2   | 18/10/2021 |               | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |

| ST<br>T | Lớp học                 | Mã học phần | Nhóm | Sĩ số | Môn thi     | Thứ | Ngày thi   | Thời<br>gian<br>thi | Giờ thi | Hình thức thi | Link vấn đáp<br>(SV xem trên trang cá nhân) |
|---------|-------------------------|-------------|------|-------|-------------|-----|------------|---------------------|---------|---------------|---------------------------------------------|
| 6       | 20C1-TDH2               | 0211002027  | 6    | 37    | Tiếng Anh 1 | 2   | 18/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 7       | 20C1-CCK1               | 0211002027  | 7    | 46    | Tiếng Anh 1 | 2   | 18/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 8       | 20C1-CCK3               | 0211002027  | 8    | 48    | Tiếng Anh 1 | 2   | 18/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 9       | 20C1-CCK4;<br>20C1-CTK1 | 0211002027  | 9    | 57    | Tiếng Anh 1 | 2   | 18/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 10      | 20C1-CBT1               | 0211002027  | 10   | 60    | Tiếng Anh 1 | 2   | 18/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|         |                         |             |      |       |             |     |            |                     |         |               |                                             |
| 1       | 20C1-ĐCN2               | 0211002027  | 11   | 48    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 2       | 20C1-CCK2               | 0211002027  | 12   | 49    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 3       | 20C1-CCK5               | 0211002027  | 13   | 44    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 4       | 20C1-CKL1;<br>20C1-CTM2 | 0211002027  | 14   | 60    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 5       | 20C1-KXD1;<br>20C1-QXD1 | 0211002027  | 15   | 39    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 6       | 20C1-QTD1               | 0211002027  | 16   | 60    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 7       | 20C1-QKS1;<br>20C1-QNH1 | 0211002027  | 17   | 23    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 8       | 20C1-LGT1;<br>20C1-TCĐ1 | 0211002027  | 18   | 25    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 9       | 20C1-KTD1               | 0211002027  | 19   | 63    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 10      | 20C1-BCN1;<br>20C1-CTM3 | 0211002027  | 20   | 48    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 11      | 20C1-ĐĐT2               | 0211002027  | 21   | 47    | Tiếng Anh 1 | 3   | 19/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|         |                         |             |      |       |             |     |            |                     |         |               |                                             |
| 1       | 20C1-CBT1               | 0211002254  | 1    | 60    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 2       | 20C1-ĐĐT1               | 0211002254  | 2    | 55    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 3       | 20C1-ĐCN1               | 0211002254  | 3    | 49    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 4       | 20C1-CNM1;<br>20C1-KLB1 | 0211002254  | 4    | 38    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 5       | 20C1-TDH1               | 0211002254  | 5    | 41    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 6       | 20C1-TĐH2               | 0211002254  | 6    | 37    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 7       | 20C1-CCK1               | 0211002254  | 7    | 46    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 8       | 20C1-CCK3               | 0211002254  | 8    | 48    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 9       | 20C1-CCK4;<br>20C1-CTK1 | 0211002254  | 9    | 57    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 10      | 20C1-CTM1               | 0211002254  | 10   | 46    | Tiếng Anh 2 | 6   | 22/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|         |                         |             |      |       |             |     |            |                     |         |               |                                             |
| 1       | 20C1-ĐCN2               | 0211002254  | 11   | 48    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 2       | 20C1-CCK2               | 0211002254  | 12   | 49    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 3       | 20C1-CCK5               | 0211002254  | 13   | 44    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 4       | 20C1-CKL1;<br>20C1-CTM2 | 0211002254  | 14   | 60    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 5       | 20C1-KTD1               | 0211002254  | 15   | 63    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 6       | 20C1-QTD1               | 0211002254  | 16   | 60    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 07H30   | Vấn đáp       |                                             |
| 7       | 20C1-QKS1;<br>20C1-QNH1 | 0211002254  | 17   | 23    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 8       | 20C1-LGT1;<br>20C1-TCĐ1 | 0211002254  | 18   | 25    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 9       | 20C1-KXD1;<br>20C1-QXD1 | 0211002254  | 19   | 39    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
| 10      | 20C1-BCN1;<br>20C1-CTM3 | 0211002254  | 20   | 48    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |

| ST<br>T | Lớp học   | Mã học phần | Nhóm | Sĩ số | Môn thi     | Thứ | Ngày thi   | Thời<br>gian<br>thi | Giờ thi | Hình thức thi | Link vấn đáp<br>(SV xem trên trang cá nhân) |
|---------|-----------|-------------|------|-------|-------------|-----|------------|---------------------|---------|---------------|---------------------------------------------|
| 11      | 20C1-DDT2 | 0211002254  | 21   | 47    | Tiếng Anh 2 | 7   | 23/10/2021 |                     | 13H00   | Vấn đáp       |                                             |
|         |           |             |      |       |             |     |            |                     |         |               |                                             |

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐBCL